

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/DS – ST  
Ngày: 11 – 5 – 2021  
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Phạm Xuân Khanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Ngọc Nguyên
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Loan

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Bùi Thị Lan – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thụ lý số: 15/2021/TLST – DS ngày 13 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST – DS ngày 26 tháng 3 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 165/2021/QĐST – DS ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà C – Số X, đường T, Phường C, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L. Người đại diện cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L: Ông Trịnh Quang Phi S, chức vụ Trưởng Tổ Khách hàng (theo giấy ủy quyền số 4805/2021/UQ – LienVietPostBank.AG ngày 10/5/2021).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1980. Địa chỉ cư trú: Số X, khóm Đ6, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Các đương sự vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 01/10/2021, các biên bản làm việc trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Ngọc H là người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn trình bày:***

Nguyên vào ngày 21/6/2016, ông Nguyễn Ngọc L đã ký hợp đồng tín dụng số 166/2016/TS/KU với Ngân hàng TMCP L – chi nhánh An Giang và nhận nợ theo các khế ước với số tiền là 200.000.000 đồng, phương thức trả nợ gốc và lãi cố định vào ngày 10 hàng tháng, mục đích vay mua sắm đồ gia dụng, khi vay ông L không thế chấp tài sản để bảo đảm nợ. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng ông L đã vi phạm Điều 7 của Hợp đồng tín dụng, ông L không thực hiện nghĩa vụ gốc và lãi đúng hạn theo hợp đồng. Nợ của ông L đã chuyển nợ quá hạn từ tháng 3/2020. Thời gian qua, Ngân hàng nhiều lần yêu cầu ông L thanh toán nợ nhưng không có kết quả. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) số tiền nợ gốc phải thanh toán là 53.169.707 đồng, phạt chậm trả gốc là 3.920.000 đồng (21/3/2020 đến ngày 26/3/2021), tiền lãi quá tạm tính đến ngày 26/3/2021 là 3.763.174 đồng, phạt chậm trả lãi 220.000 đồng, yêu cầu ông L tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

\* Bị đơn là ông Nguyễn Ngọc L không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không đến tham gia phiên tòa.

### ***Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu ý kiến:***

Về việc tuân theo pháp luật của Thư ký, Thẩm phán, thành phần Hội đồng xét xử cũng như xác định quan hệ tranh chấp, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong vụ án đúng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Ngọc L là bị đơn trong vụ án vắng mặt trong giai đoạn Tòa án chuẩn bị

xét xử và vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa, không có lý do. Đại diện cho nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng là phù hợp với Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung: Việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L trả vốn, lãi và tính lãi theo hợp đồng tín dụng sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi tất toán xong nợ là có căn cứ. Tuy nhiên, số tiền cụ thể Ngân hàng yêu cầu ông L trả nợ gốc, tiền lãi, tạm tính đến ngày 11/5/2021 tổng cộng 63.598.466 đồng, trong đó nợ gốc 53.169.698 đồng, lãi trong hạn 41.161 đồng, lãi quá hạn 3.837.049 đồng, phạt chậm trả gốc 6.517.964 đồng, phạt chậm trả lãi 32.595 đồng. Do hợp đồng các bên giao kết là hợp đồng tín dụng được xác lập ngày 29/01/2016 (trước ngày 01/01/2017 – ngày Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực), căn cứ Điều 474, Điều 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005, khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận việc Ngân hàng yêu cầu ông L trả phạt chậm trả lãi 32.595 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### ***Về tố tụng:***

[1] Tranh chấp giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Ngọc L là tranh chấp giao dịch dân sự, cụ thể là hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn có nơi thường trú tại số 15T3, khóm Đ6, phường M, thành phố Long Xuyên. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Ông Mai Đức Minh là Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu điện L – chi nhánh An Giang được người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn là ông Phạm Doãn S ủy quyền tham gia tố tụng. Ông M ủy quyền lại cho ông Trịnh Quang Phi

S, chức vụ Trưởng Tổ Khách hàng (theo giấy ủy quyền số 4805/2021/UQ – LienVietPostBank.AG ngày 10/5/2021). Việc ủy quyền được thực hiện đúng trình tự. Về hình thức và nội dung ủy quyền không trái với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Căn cứ hợp đồng tín dụng số 116/2016/TS/HĐTD – LienVietPostBank ngày 21/6/2016 giữa bên cho vay là Ngân hàng và bên vay là ông Nguyễn Ngọc L thì Ngân hàng đã ghi đầy đủ, đúng địa chỉ của bên vay là số X, khóm Đ6, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Căn cứ vào phiếu yêu cầu xác minh ngày 18/02/2021 đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định ông L có nơi cư trú hợp pháp tại địa chỉ trên. Ông L thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật Dân sự năm 2015, đây được xem là trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tòa án đã triệu tập, niêm yết hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng ông L vẫn vắng mặt. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

#### ***Về nội dung:***

[4] Ông L không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến qua yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, không đến tham gia phiên tòa. Như vậy, ông đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của bị đơn được quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết.

[5] Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp, nguyên đơn cung cấp chứng cứ là bản sao hợp đồng tín dụng số 116/2016/TS/HĐTD – LienVietPostBank ngày 21/6/2016 giữa bên cho vay là Ngân hàng và bên vay là ông Nguyễn Ngọc L, giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án trả nợ ngày 17/6/2016 của người vay là Nguyễn Ngọc L.

[6] Xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay được các bên thỏa thuận. Việc bên vay vi phạm và cố tình lẩn tránh nghĩa vụ đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bên cho vay. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên cho vay, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 14, 16 Điều 4 và Điều 91 của Luật Các Tổ chức tín dụng, Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cụ thể, buộc ông L trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 11/5/2021 là 63.598.466 đ (sáu mươi ba triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi sáu đồng) trong đó có tiền vốn còn nợ là 53.169.703 đồng, lãi trong hạn là 41.161 đồng, lãi quá hạn, phạt gốc, phạt lãi là 10.387.607 đồng, ông L có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 12/5/2021 cho đến khi trả hết tiền còn nợ.

[7] **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Ngân hàng được nhận lại (do Ngân hàng TMCP Bưu điện L – Chi nhánh An Giang đại diện nhận thay) tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.425.000 đ (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009276 ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.180.000 đ (ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

***Vì các lẽ trên,***

**QUYẾT ĐỊNH**

***Căn cứ vào:***

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 70, Điều 72, Điều 147, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật Các Tổ chức tín dụng;

- Các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Các Điều 2, 6, 7, 9 và 30 của Luật Thi hành án dân sự.

*Tuyên xử:*

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L.

Buộc bị đơn là ông Nguyễn Ngọc L phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện L (do Ngân hàng TMCP Bưu điện L – Chi nhánh An Giang đại diện nhận thay) tổng số tiền là 63.598.466 đ (sáu mươi ba triệu, năm trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi sáu đồng) trong đó có tiền vốn còn nợ là 53.169.703 đồng, lãi trong hạn là 41.161 đồng, lãi quá hạn, phạt gốc, phạt lãi là 10.387.607 đồng.

Kể từ ngày 11/5/2021, ông Nguyễn Ngọc L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại 116/2016/TS/HĐTD – LienVietPostBank ngày 21/6/2016 giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện L – Chi nhánh An Giang – PGD Thoại Sơn và ông Nguyễn Ngọc L.

\* Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Ngân hàng được nhận lại (do Ngân hàng TMCP Bưu điện L – Chi nhánh An Giang đại diện nhận thay) tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.425.000 đ (một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009276 ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.180.000 đ (ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh AG;
- VKSND TPLX;
- Chi cục THADS TPLX;
- Các đương sự;
- Lưu VT và hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Phạm Xuân Khanh**